

Số: TVHN-210/DNAN

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 7 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 - 36h qua, dòng chảy các sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng diễn biến như sau:

- + Trên sông Vu Gia có dao động nhỏ.
- + Trên sông Hàn dao động theo thủy triều.
- + Trên sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo thủy triều.
- + Trên sông Tam Kỳ dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo

2.1. Diễn biến xu thế mực nước, lưu lượng nước

Trong 24 - 36h tới, dòng chảy các sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng diễn biến như sau:

- + Trên sông Vu Gia biến đổi chậm.
- + Trên sông Hàn dao động theo thủy triều.
- + Trên sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo thủy triều.
- + Trên sông Tam Kỳ dao động theo thủy triều.

2.2. Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm: Xâm nhập mặn diễn ra ở vùng hạ lưu sông

2.3. Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế- xã hội: Xâm nhập mặn ở vùng hạ lưu sông ảnh hưởng không lớn đến các hoạt động sinh hoạt và sản xuất.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 30/7/2026

Tin phát lúc 11h30.

Nơi nhận:

- VP UBND TP Đà Nẵng;
- BCH PTDS TP Đà Nẵng;
- Báo và PTTH TP Đà Nẵng;
- Sở NN&MT TP Đà Nẵng;
- Phòng QLDB và TTDL;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Các Trạm KTTV TP Đà Nẵng;
- Lưu;

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Trần Thị Quỳnh Như

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều

Đơn vị: m

Sông	Trạm	Thực đo (07h/28-07h/29/7/2026)		Dự báo (07h/29-07h/30/7/2026)	
		Hmax	Hmin	Hmax	Hmin
Cầm Lẻ	Cầm Lẻ	0.40	-0.50	0.43	-0.51
Thu Bồn	Giao Thủy	0.79	0.08	0.81	0.01
	Câu Lâu	0.58	-0.48	0.60	-0.50
Tam Kỳ	Tam Kỳ	0.61	-0.50	0.60	-0.49

Sông	Trạm	Thực đo (19h/27-07h/29/07/2026)		Dự báo (07h/29-19h/30/7/2026)	
		Hmax	Hmin	Hmax	Hmin
Thu Bồn	Hội An	0.50	-0.54	0.55	-0.57

Bảng 1.2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng không ảnh hưởng triều

Đơn vị: m

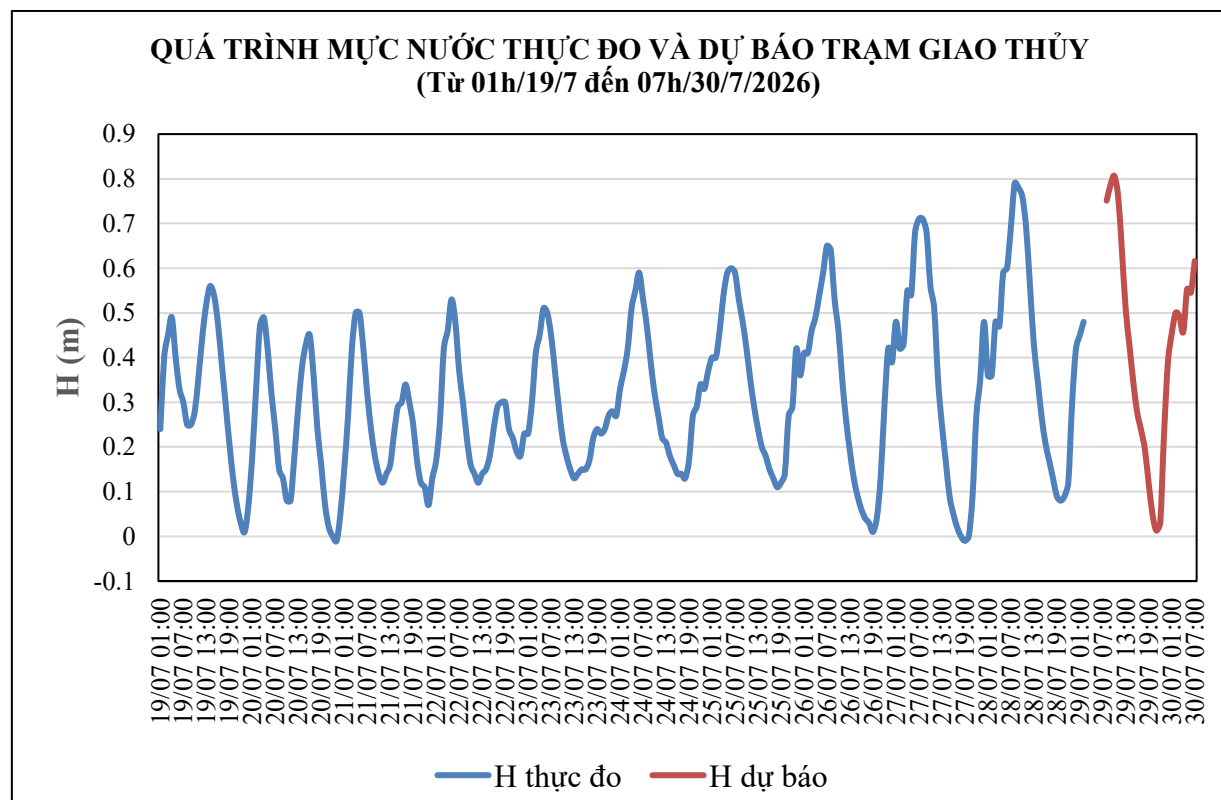
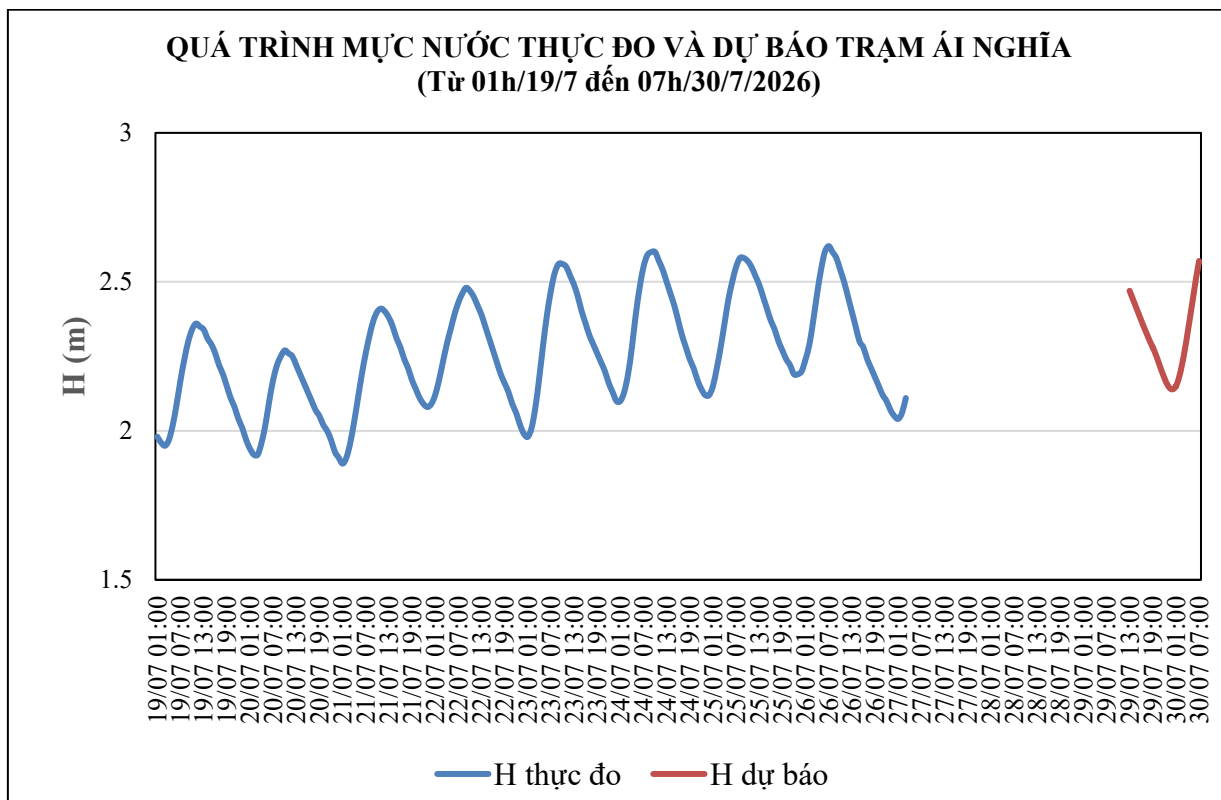
Sông	Trạm	Mực nước thực đo				Mực nước dự báo			
		13h00/28/7	19h00/28/7	1h00/29/7	7h00/29/7	13h00/29/7	19h00/29/7	1h00/30/7	7h00/30/7
Vu Gia	Thành Mỹ	11.10	11.22	11.32	11.34	11.32	11.28	11.37	11.35
	Hội Khách	7.60	7.64	8.18	7.81	7.54	7.68	8.23	7.85
	Ái Nghĩa	#	#	#	#	2.47	2.28	2.15	2.57
Thu Bồn	Hiệp Đức	11.85	11.78	13.31	12.25	11.82	11.82	13.35	12.31
	Nông Sơn	3.97	3.44	3.71	4.15	3.99	3.47	3.75	4.17

Bảng 1.3: Lưu lượng thực đo và dự báo các trạm trong vùng không ảnh hưởng triều

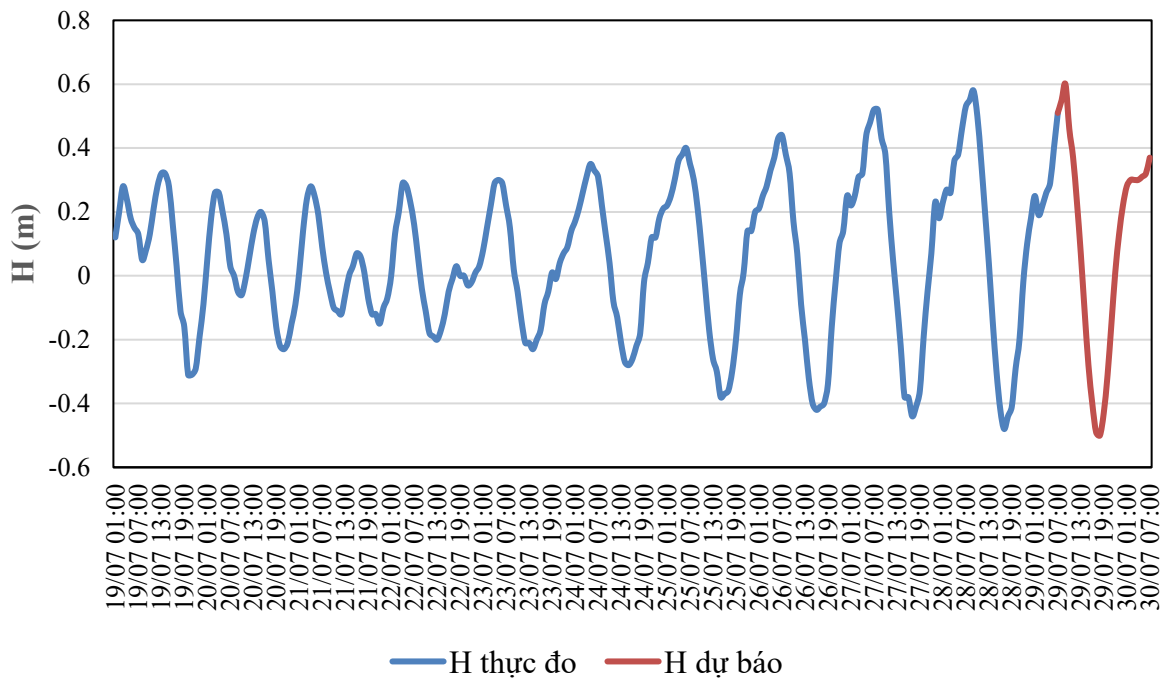
Đơn vị: m³/s

Sông	Trạm	Lưu lượng thực đo				Lưu lượng dự báo			
		13h00/28/7	19h00/28/7	1h00/29/7	7h00/29/7	13h00/29/7	19h00/29/7	1h00/30/7	7h00/30/7
Vu Gia	Thành Mỹ	5.04	7.24	9.51	10.00	9.51	8.55	10.80	10.30
Thu Bồn	Nông Sơn	101.0	46.7	71.9	125.0	104.0	49.2	76.1	128.0

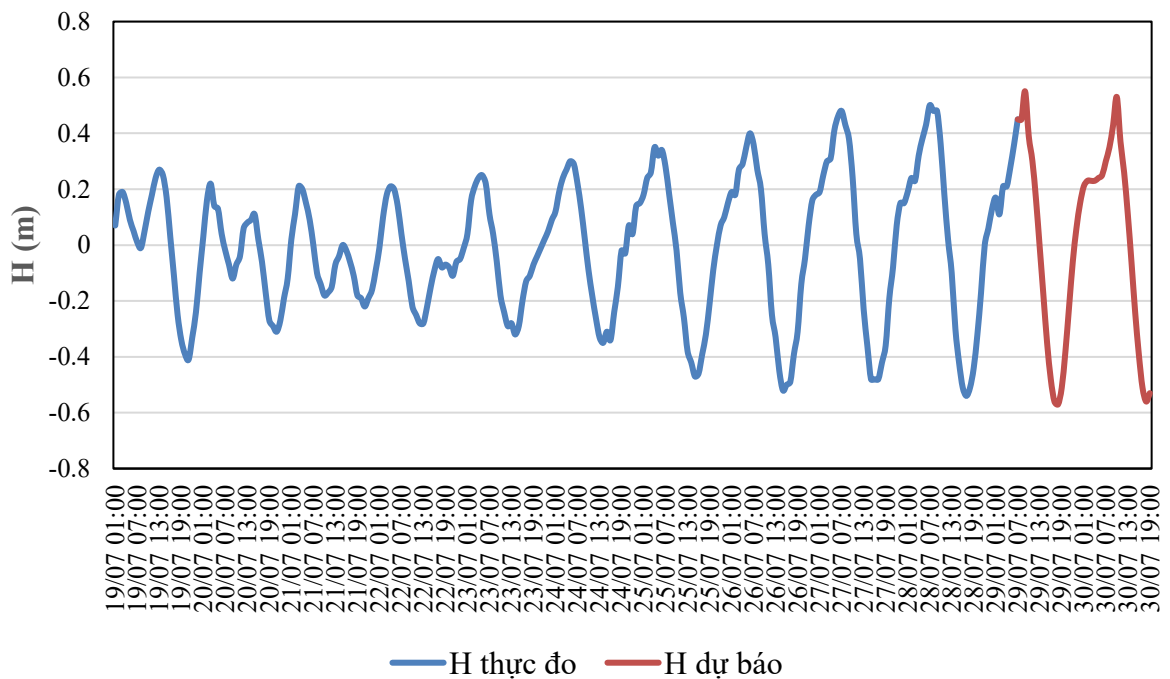
Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



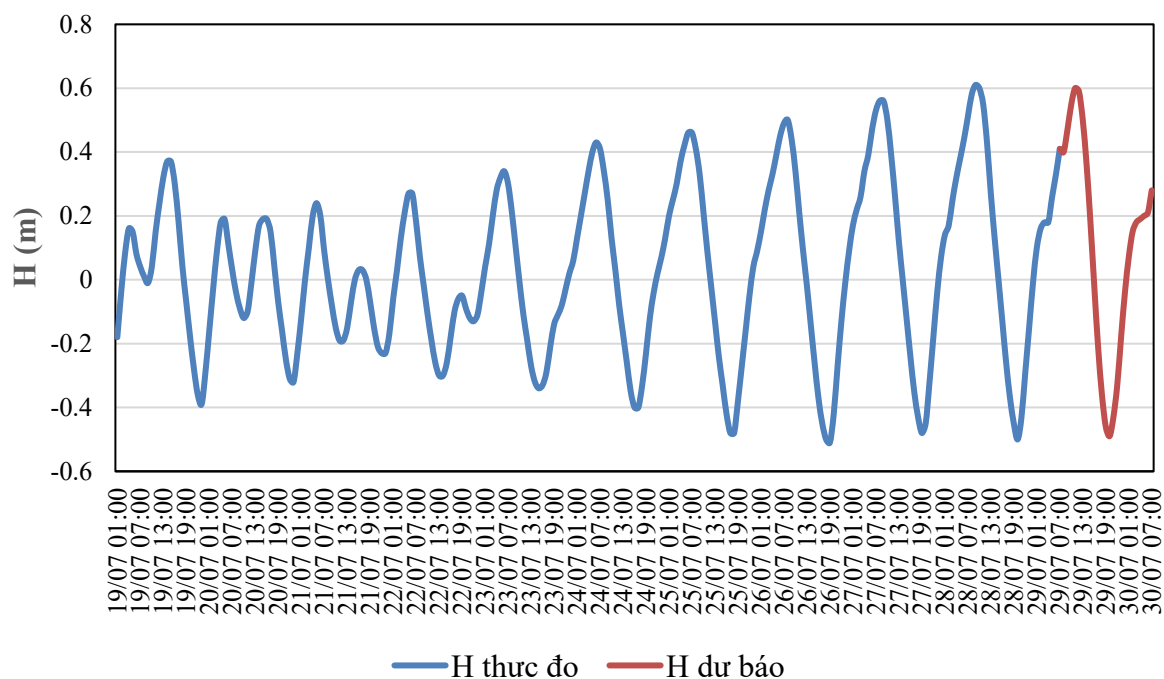
QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CÂU LÂU
(Từ 01h/19/7 đến 07h/30/7/2026)



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM HỘI AN
(Từ 01h/19/7 đến 07h/30/7/2026)



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM TAM KỲ
(Từ 01h/19/7 đến 07h/30/7/2026)



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CẨM LỆ
(Từ 01h/19/7 đến 07h/30/7/2026)

